

I. NHẬN THỨC CHUNG VỀ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

1. Nhận thức về pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

a) Khái niệm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông là một bộ phận của hệ thống pháp luật hành chính nhà nước, bao gồm hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình tổ chức, thực hiện hoạt động chấp hành và điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội và công dân trên lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

b) Vai trò của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

- Pháp luật về bảo đảm TTATGT là ý chí của Nhà nước để chỉ đạo và tổ chức thực hiện bảo đảm TTATGT.
- Pháp luật về bảo đảm TTATGT là cơ sở, công cụ pháp lý quan trọng để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT, TTATXH.

c) Nội dung cơ bản của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

- Các văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội ban hành có liên quan đến bảo đảm TTATGT.
- Các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan hành chính ở trung ương, địa phương, các cơ quan liên ngành, liên bộ ban hành có liên quan đến bảo đảm TTATGT.
- Các văn bản quy phạm pháp luật của các bộ, ngành ban hành có liên quan đến bảo đảm TTATGT.

2. Nhận thức về vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

a) Khái niệm vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông có 2 dạng vi phạm: Vi phạm hành chính và vi phạm hình sự (cấu thành các tội xâm phạm an toàn giao thông), cụ thể như sau:

- Vi phạm hành chính xảy ra trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông là hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, vi phạm quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính.
- Các tội phạm xâm phạm an toàn giao thông là những hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ Luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông mà theo quy định của Bộ Luật hình sự phải bị xử lý hình sự.

b) Dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

- Các dấu hiệu cơ bản của vi phạm hành chính xảy ra trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông:

+ Tính nguy hiểm cho xã hội.

+ Tính trái pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

+ Tính có lỗi.

+ Vi phạm hành chính xảy ra trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông là hành vi bị xử phạt hành chính.

- Các dấu hiệu pháp lý của tội phạm an toàn giao thông:

+ Khách thể của các tội phạm xâm phạm an toàn giao thông

+ Mặt khách quan của các tội phạm xâm phạm an toàn giao thông

+ Chủ thể của các tội phạm xâm phạm an toàn giao thông

+ Mặt chủ quan của các tội phạm xâm phạm an toàn giao thông

c) Nguyên nhân, điều kiện của tình hình vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

- Quản lý nhà nước về hoạt động giao thông còn nhiều yếu kém, hạn chế.

- Sự không tương thích giữa các yếu tố cơ bản cấu thành hoạt động giao thông vận tải quốc gia.

- Tác động tiêu cực của các yếu tố thiên nhiên, môi trường đối với người tham gia giao thông.

II. NHẬN THỨC VỀ PHÒNG, CHỐNG VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

1. Khái niệm phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

- Phòng ngừa vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông là hoạt động của các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội và công dân bằng nhiều hình thức, biện pháp hướng đến việc triệt tiêu các nguyên nhân, điều kiện của vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông nhằm ngăn chặn, hạn chế làm giảm và từng bước loại trừ vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông ra khỏi đời sống xã hội.

- Đấu tranh chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông là hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào các quy định của pháp luật, tiến hành tổng hợp các biện pháp theo quy định để chủ động nắm tình hình, phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông do cá nhân, tổ chức thực hiện, từ đó áp dụng các biện pháp xử lý tương ứng với mức độ của các hành vi vi phạm đó, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

2. Chủ thể và mối quan hệ phối hợp trong thực hiện phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

- Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.
- Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp.
- Các cơ quan bảo vệ pháp luật (Các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án).
- Các tổ chức xã hội và tổ chức quần chúng tự quản.
- Các cơ quan quản lý kinh tế, giao thông, văn hóa, giáo dục, dịch vụ, du lịch.
- Các Công dân.

3. Nội dung biện pháp phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

- Tham mưu, đề xuất với Nhà nước xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật phục vụ phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.
- Tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đề ra chủ trương, biện pháp phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông phù hợp với điều kiện thực tế ở từng địa phương cụ thể.
- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho người dân.
- Tổ chức phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, gắn với vận động thực hiện phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”, đảm bảo huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nhất là ở cơ sở tham gia phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.
- Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông gắn với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng ngành, từng lực lượng theo quy định của pháp luật.
- Phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp tốt các ngành, các cấp, các lực lượng và các tổ chức xã hội trong việc thực hiện phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

4. Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong nhà trường

- Trách nhiệm của nhà trường.
- Trách nhiệm của sinh viên.